

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ TƯ VẤN XÂY DỰNG HÙNG THỊNH PHÁT

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ TƯ VẤN XÂY DỰNG HÙNG THỊNH PHÁT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 2400859784

3. Ngày thành lập: 15/03/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 12, Đường Cả Chi, Tổ dân phố Thanh Mai, Phường Đa Mai, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Điện thoại: 0986019112

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Thiết kế công trình đường dây và trạm biến áp đến 110KV; Giám sát lắp đặt thiết bị công trình và thiết bị công nghệ điện công trình đường dây và trạm biến áp đến 110KV; Giám sát thi công xây dựng: lắp đặt thiết bị công nghệ mạng điện tử - viễn thông công trình xây dựng; Thiết kế mạng điện tử - viễn thông công trình xây dựng; Giám sát công tác khảo sát xây dựng; Khảo sát địa chất, địa hình, thủy văn công trình; Thiết kế quy hoạch xây dựng; Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế nội ngoại thất công trình; Tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; Kiểm định chất lượng: công trình xây dựng, trang thiết bị nội thất cho công trình, máy xây dựng, thiết bị công nghệ, phương tiện vận tải, môi trường, xác định nguyên nhân hư hỏng và lập phương án sửa chữa, đánh giá giá trị còn lại của các sản phẩm trên; Quản lý dự án, giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị các công trình xây dựng; Lập hồ sơ mời thầu và phân tích đánh giá hồ sơ dự thầu: xây lắp, lắp đặt thiết bị, mua sắm hàng hoá, tuyển chọn tư vấn; thực hiện các dịch vụ tư vấn đầu tư nước ngoài; Thẩm tra dự án đầu tư, thiết kế kỹ thuật và tổng dự toán, quyết toán các công trình xây dựng; Khảo sát, thiết kế quy hoạch chi tiết và thiết kế các công trình xây dựng; Lập dự án đầu tư xây dựng các công trình xây dựng (bao gồm dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi và hạ tầng kỹ thuật, cấp thoát nước và môi trường); Thiết kế kết cấu các công trình dân dụng, công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật; Thiết kế xây dựng công trình cấp – thoát nước; Thiết kế lắp đặt thiết bị công trình và lắp đặt thiết bị công nghệ cơ khí công trình xây dựng; Thiết kế hệ thống mạng thông tin – liên lạc công trình xây dựng; Thiết kế tổng mặt bằng công trình; Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng và công nghiệp; Giám sát lắp đặt thiết bị công trình và lắp đặt thiết bị công nghệ cấp thoát nước công trình dân dụng, công nghiệp; Giám sát lắp đặt thiết bị công trình và thiết bị công nghệ cơ khí công trình xây dựng; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị cơ điện công trình dân dụng, công nghiệp; Giám sát lắp đặt thiết bị công trình, lắp đặt thiết bị công nghệ cơ khí công trình công nghiệp; Giám sát thi công xây dựng công trình: giao thông, thủy lợi, dân dụng, công nghiệp & hạ tầng kỹ thuật; Giám sát lắp đặt thiết bị công trình và thiết bị công nghệ mạng thông tin – liên lạc công trình xây dựng; Giám sát lắp đặt thiết bị công trình và thiết bị công nghệ hệ thống thông gió, điều hòa không khí công trình xây dựng;	7110(Chính)
2.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Tư vấn kỹ thuật, thiết kế liên quan đến phòng cháy chữa cháy, môi trường, đất đai, giao thông.	7410
3.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
4.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210

5.	Bốc xếp hàng hóa	5224
6.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
7.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
8.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
9.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
10.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
11.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
12.	Hoạt động pháp luật	6910
13.	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: Tư vấn, lập hồ sơ liên quan đến quản lý chi phí công trình xây dựng, dự toán công trình xây dựng, quy hoạch công trình xây dựng; Tư vấn kiểm định, chứng nhận sự phù hợp về chất lượng công trình xây dựng; Thẩm tra thiết kế, thi công công trình xây dựng, công trình thủy lợi.	7020
14.	Bán buôn thực phẩm	4632
15.	Xây dựng công trình điện	4221
16.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
17.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
18.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
19.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
20.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
21.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) (trừ đầu giá)	4512
22.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (trừ đầu giá)	4513
23.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác (trừ đầu giá)	4520
24.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (trừ đầu giá)	4530
25.	Đại lý, môi giới, đầu giá hàng hóa (trừ đầu giá)	4610
26.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
27.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
28.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
29.	Bán mô tô, xe máy (trừ đầu giá)	4541
30.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy (trừ đầu giá)	4542

31.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (trừ đầu giá)	4543
32.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Kinh doanh máy móc, phụ tùng, thiết bị vật tư ngành nước, ngành điện	4659
33.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đầu Chi tiết: Xuất, nhập khẩu hàng hóa công ty kinh doanh và sản xuất.	8299
34.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: Chứng nhận chất lượng hợp chuẩn cho sản phẩm hàng hóa xây dựng; Tư vấn xây dựng hệ thống đảm bảo chất lượng công trình xây dựng và Chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO cho các tổ chức; Lập báo cáo đánh giá tác động môi trường, quan trắc tác động của môi trường tới chất lượng công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp và hạ tầng đô thị, nông thôn; Kiểm tra và chứng nhận sự phù hợp về chất lượng công trình xây dựng; Thí nghiệm vật liệu xây dựng, cấu kiện xây dựng;	7120
35.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Tư vấn, giới thiệu, môi giới lao động, việc làm, cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước (Không bao gồm giới thiệu, tuyển chọn, cung ứng nhân lực cho các doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động)	7810
36.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
37.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
38.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
39.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
40.	Xây dựng nhà để ở	4101
41.	Xây dựng nhà không để ở	4102
42.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
43.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
44.	Phá dỡ	4311
45.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
46.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
47.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322

48.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; - Lắp đặt hệ thống thiết bị nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : Thang máy, cầu thang tự động; Các loại cửa tự động; Hệ thống đèn chiếu sáng; Hệ thống hút bụi; Hệ thống âm thanh; Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí;	4329
49.	Hoàn thiện công trình xây dựng Chi tiết: Hoàn thiện công trình xây dựng; Thi công nội, ngoại thất	4330
50.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
51.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
52.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng	2824
53.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Cho thuê máy móc, thiết bị phục vụ các lĩnh vực công nghiệp, nông nghiệp, lâm nghiệp, giao thông, vận tải, xây dựng	7730
54.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp Chi tiết: Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp, chế tạo thiết bị dây chuyền công nghiệp	3320
55.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm Chi tiết: Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp, chế tạo thiết bị dây chuyền công nghiệp	4651

6. Vốn điều lệ: 1.368.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN XUÂN HẢO	Xóm Vàng, Xã Tiên Lục, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	60.192	601.920.000	44,000	121525682	
			Tổng số	60.192	601.920.000	44,000		

2	DƯƠNG THỊ LEN	Hòa Sơn, Phường Đa Mai, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	6.840	68.400.000	5,000	121807180	
			Tổng số	6.840	68.400.000	5,000		
3	DƯƠNG THỊ LY	Số nhà 12, Đường Cả Chi, Tổ dân phố Thanh Mai, Phường Đa Mai, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	69.768	697.680.000	51,000	122080923	
			Tổng số	69.768	697.680.000	51,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN XUÂN HÀO

Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc

Sinh ngày: 05/07/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 121525682

Ngày cấp: 25/07/2016

Nơi cấp: Công an tỉnh Bắc Giang

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm Vàng, Xã Tiên Lục, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Xóm Vàng, Xã Tiên Lục, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Giang